

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-PT

Ngày: 28 - 01 -2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Trung Hiếu**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Ngọc Thái Dũng**
Ông **Võ Thanh Bình**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Minh Thắm** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Đỗ Thị Phương Thảo**, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 và 28 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 82/2021/TLPT-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 25/10/1995, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện CB, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1964; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: Luật sư **Nguyễn Xuân Thảo** - Văn phòng Luật sư Hoàng Anh Minh thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, trong vụ án có 02 người đại diện hợp pháp của bị hại; 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn H, sinh năm 1995, thường trú ấp M, xã M, huyện CB, tỉnh Tiền Giang có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Long cấp, có giá trị đến 21/8/2023. Tháng 12/2019, bị cáo H làm tài xế lái xe thuê cho dịch vụ cấp cứu C do bà Bùi Thị X, sinh năm 1969, thường trú khu phố M, phường B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang làm chủ.

Khoảng 16 giờ 18 phút ngày 29/12/2019, anh Lâm Chanh T, sinh năm 1976, thường trú ấp T, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng điều khiển xe mô tô biển số 83P1-xxx.xx chở vợ là chị Lâm Thị N, sinh năm 1976 thường trú cùng địa chỉ lưu thông trên Quốc lộ 1A hướng Mỹ Tho – Mỹ Thuận. Khi đến ngã ba giao nhau giữa tuyến tránh C và Quốc lộ 1A thuộc ấp T, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang anh T bật đèn xi nhan báo rẽ trái và điều khiển xe mô tô rẽ trái qua đến khu vực giao nhau giữa làn đường sát dây phân cách và làn đường giữa. Lúc này, xe ô tô cứu thương biển số 63K-xxxx do bị cáo H điều khiển, trên xe không có người cấp cứu, lưu thông cùng chiều từ sau đến không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn khi qua giao lộ nên đụng vào xe anh T điều khiển dẫn đến tai nạn. Hậu quả: anh T và chị N bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu. Chị N chết tại Bệnh viện Đa khoa Trung tâm tỉnh Tiền Giang; đến ngày 08/01/2020 anh T chết tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 34/2020/TTh ngày 30/12/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân chết của Lâm Thị N: Đa thương: gãy hở 2 xương cẳng chân trái, gãy hở xương bàn I và II chân trái; xuất huyết dưới màng cứng 2 bán cầu đại não phải và trái; xuất huyết hành não, cầu não và tiểu não.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 40/2020/TTh ngày 08/01/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân chết của Lâm Chanh T: xuất huyết não dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện; xuất huyết dập nhu mô não thái dương phải; Dập não trán thái dương phải; Vỡ nền sọ; gãy kín xương sườn III, IV, V, VI, VII bên trái.

Lỗi trong vụ tai nạn được xác định do bị cáo Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô không giảm tốc độ khi đến nơi đường bộ giao nhau cùng mức, đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 điều 5 Thông tư 31/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 12 tháng 4 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng sau khi phạm tội bị cáo cùng với chủ xe đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho gia đình người bị hại, gia đình người bị hại có đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Người bị hại cũng có lỗi là khi chuyển hướng rẽ trái không quan sát và nhường đường cho xe sau chạy tới dẫn đến tai nạn, bản thân bị cáo là bộ đội xuất ngũ, mới lần đầu phạm tội nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Sau khi gây tai nạn, bị cáo H tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo H và bà Bùi Thị X chủ xe ô tô cứu thương đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp cho người bị hại đã nhận xong số tiền bồi thường, có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo bị truy tố do chết 02 người bị hại, người bị hại cũng có một phần lỗi nhưng do người bị hại đã chết nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự; bị cáo có ông nội Nguyễn Văn Đ tham gia cách mạng đã hy sinh được công nhận Liệt sĩ, bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự có thành tích trong quân đội; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét, cấp sơ thẩm kết tội bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, và đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ khi xét xử sơ thẩm đến nay bị cáo không bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Mặt khác, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn giao thông, giảm án, cho hưởng án treo sẽ không đảm bảo tác dụng răn đe, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo, giữ y bản án sơ thẩm số 23/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Vào khoảng 16 giờ 18 phút ngày 29/12/2019, bị cáo Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô cứu thương biển số 63K-xxxx lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng từ Trung Lương đi Mỹ Thuận. Khi đến ngã ba giao nhau giữa tuyến tránh C và Quốc lộ 1A thuộc ấp T, xã T, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, do không giảm tốc độ khi đến nơi có đường bộ giao nhau

cùng mức dẫn đến đụng vào vào xe mô tô biển số 83P1-xxx.xx. Hậu quả làm anh Lâm Chanh T và chị Lâm Thị N tử vong.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 34/2020/TTh ngày 30/12/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân chết của Lâm Thị N: Đa thương, gãy hở 2 xương cẳng chân trái, gãy hở xương bàn I và II chân trái; xuất huyết dưới màng cứng 2 bán cầu đại não phải và trái; xuất huyết hành não, cầu não và tiểu não.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 40/2020/TTh ngày 08/01/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân chết của Lâm Chanh T: xuất huyết não dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện; xuất huyết dập nhu mô não thái dương phải; Dập não trán thái dương phải; Vỡ nền sọ; gãy kín xương sườn III, IV, V, VI, VII bên trái.

Lỗi trong vụ tai nạn được xác định do bị cáo Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô không giảm tốc độ khi đến nơi đường bộ giao nhau cùng mức, đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 điều 5 Thông tư 31/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải.

Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại Điểm đ khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ, xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi đưa vào tham gia giao thông buộc người điều khiển phải chấp hành đúng, đầy đủ các quy tắc luật giao thông đường bộ, thế nhưng bị cáo đã thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi đến nơi đường bộ giao nhau cùng mức, đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 điều 5 Thông tư 31/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải, dẫn đến tai nạn làm anh Lâm Chanh T và chị Lâm Thị N tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gián tiếp tước đi mạng sống của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn giao thông tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa.

Xét về lỗi trong vụ tai nạn, căn cứ sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và lời khai của bị cáo cho thấy, lỗi dẫn đến tai nạn là do bị cáo, đã quá chủ quan, không chấp hành đúng, đầy đủ các quy tắc luật giao thông đường bộ vì vậy bị cáo phải bị xử lý tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] Về mức hình phạt: Tòa sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù là có căn cứ. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm ông Lâm S và bà Dương Thị Th là cha, mẹ cũng là đại diện theo pháp luật của bị hại Lâm Thị N và Lâm Chanh T có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Theo đó ông S, bà Th cho rằng mặc dù người thân của họ qua đời tuy nhiên tai nạn giao

thông là điều không ai có thể lường trước được, người bị hại khi qua đường cũng có phần thiếu quan sát. Sau tai nạn bị cáo nhận thức được lỗi, bằng tất cả khả năng bị cáo thực hiện đưa nạn nhân đi cứu chữa. Khi nạn nhân không qua khỏi bị cáo cũng có trách nhiệm lo giúp an táng người qua đời và bồi thường thỏa đáng cho gia đình bị hại. Đại diện bị hại xác định bị cáo là người lái xe rất có đạo đức, ý thức được sai lầm và khắc phục. Bản án sơ thẩm tuyên xử bị cáo 03 năm tù là quá nghiêm khắc, đối với bị cáo Nguyễn Văn H rất đáng được pháp luật khoan hồng. Ông S, bà Th đề nghị cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo ổn định cuộc sống, chăm lo cho gia đình.

Đối với bà Bùi Thị X là chủ xe nơi bị cáo làm thuê, bà X xác định bị cáo là quân nhân xuất ngũ, hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn, bà X thuê bị cáo chạy xe cấp cứu giúp đỡ người dân nghèo. Quá trình chạy xe bị cáo rất có trách nhiệm, có đạo đức, không nề hà tối sớm luôn mong muốn phục vụ tốt cho bệnh nhân. Sau tai nạn là chủ xe bà X chỉ hỗ trợ bồi thường 01 phần thiệt hại. Riêng bị cáo mặc dù khó khăn nhưng đã vay mượn để khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại. Bà X đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với hành vi và ý thức của bị cáo.

Thấy rằng bản thân bị cáo H là 01 quân nhân hoàn thành tốt nghĩa vụ đối với tổ quốc. Quá trình phục vụ H đã lập nhiều thành tích được khen thưởng, biểu dương. Sau xuất ngũ về gia đình hoàn cảnh kinh tế khó khăn, sống chung cha mẹ đã lớn tuổi bị cáo đi làm thuê kiếm sống và lo cho gia đình. Theo xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo sống rất gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách pháp luật, bị cáo còn là hội viên hội hiến máu nhân đạo, gia đình chính sách có ông nội là Liệt sĩ. Riêng chủ xe nơi H làm thuê xác định, H là lái xe cấp cứu giúp đỡ bệnh nhân nghèo. Quá trình làm việc bị cáo luôn có trách nhiệm, có đạo đức trong công việc. Khi tai nạn xảy ra bị cáo đã làm hết cách, hết khả năng để cứu chữa nạn nhân. Mặc dù hoàn cảnh khó khăn nhưng bị cáo đã vay mượn để phần nào khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ chi phí, tổn thất theo yêu cầu của gia đình nạn nhân.

Qua hồ sơ thể hiện lỗi chính dẫn đến tai nạn thuộc về bị cáo, mặc dù bị cáo lưu thông đúng làn đường, tốc độ không vượt mức cho phép tuy nhiên nơi xảy ra tai nạn là đường giao nhau, theo bị cáo xe bị hại rẽ trái nhanh bị cáo không quan sát kỹ nên xử lý không kịp thời nên xảy ra tai nạn. Cũng theo bị cáo khi đến đoạn đường giao nhau bị cáo không giảm tốc độ để có thể dừng hẳn như trong trường hợp nêu trên, do trên đường về để tiếp tục nhận bệnh nhân. Ngoài ra, bị cáo thật thà khai báo ăn năn hối cải, là lần đầu tiên vi phạm pháp luật, kịp thời khắc phục toàn bộ hậu quả. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, nhận thấy bản án sơ thẩm đối với bị cáo là quá nghiêm khắc đại diện gia đình bị hại đã làm đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Xét thấy vụ tai nạn xảy ra với hậu quả nghiêm trọng, nhưng xét về nhân thân, ý thức cũng như hành vi trước, trong và sau tai nạn xảy ra như nêu trên của bị cáo, thấy rằng hình phạt được áp dụng đối với bị cáo tại cấp sơ thẩm là có

ng nghiêm khắc, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất giảm nhẹ 01 phần về hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận 01 phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H.

Sửa 01 phần bản án hình sự sơ thẩm 23/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 02 (hai) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND thị xã C;
- VKSND thị xã C;
- Công an thị xã C;
- THADS thị xã C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Trung Hiếu